NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG
PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: MUA MẠNH

Đường trung bình:	MUA MẠNH	Mua (11)	Bán(1)
Chỉ số kỹ thuật:	MUA MẠNH	Mua (4)	Bán (1)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực

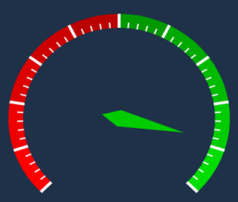

22/06/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,857.91	321.06	127.78
Tăng/ giảm điểm	▲ 33.38	▼ -3.77	▲ 0.26
KLGD (triệu CP)	518	38	24
GTGD (tỷ VNĐ)	14,597.1	753.1	390.5
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-176.1	-31.4	-0.4

ĐỘ RỘNG SÀN HSX

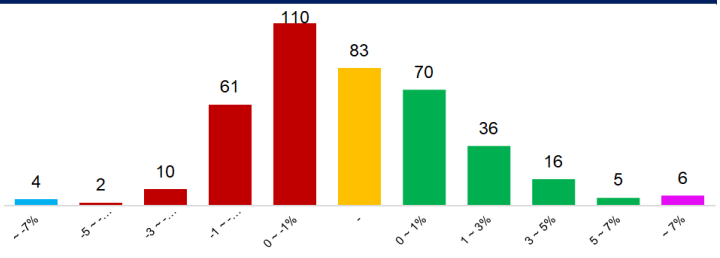

HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 22/6

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Bất động sản	5.94%	32.62
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.83%	0.61
Dầu khí	1.20%	0.50
Ngân hàng	0.07%	0.41
Thực phẩm và đồ uống	0.22%	0.27
Xây dựng và Vật liệu	0.74%	0.25
Ô tô và phụ tùng	0.79%	0.05
Dịch vụ tài chính	0.02%	0.02
Y tế	0.14%	0.01
Tài nguyên Cơ bản	0.00%	-
Truyền thông	-0.37%	-
Hàng & Dịch vụ Công nghiệ	-0.11%	-0.06
Du lịch và Giải trí	-0.09%	-0.07
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.01%	-0.12
Bảo hiểm	-1.03%	-0.14
Bán lẻ	-0.69%	-0.23
Hóa chất	-0.58%	-0.28
Công nghệ Thông tin	-1.25%	-0.36

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index có phiên tăng mạnh với mẫu nến xanh thân dài, đóng cửa sát mức cao nhất ngày, cho thấy lực cầu chiếm ưu thế rõ rệt. Chỉ số đã vượt lại MA20, MA50 và duy trì trên MA100, qua đó cải thiện đáng kể xu hướng hồi phục ngắn hạn. Hỗ trợ gần hiện nằm tại 1,827–1,848 điểm, trong khi kháng cự là 1,860–1,885 điểm. Dòng tiền đầu cơ và Smart Money cải thiện, nhưng thanh khoản vẫn thấp hơn MA20 nên tín hiệu bứt phá cần thêm xác nhận; khối ngoại bán ròng nhẹ, áp lực đã giảm đáng kể.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA		34,766,604	
KL BÁN		51,176,353	
KL MUA - BÁN	-	16,409,749	
GT MUA		1,600.51	tỷ đồng
GT BÁN		1,808.33	tỷ đồng
GT MUA - BÁN	-	207.83	tỷ đồng

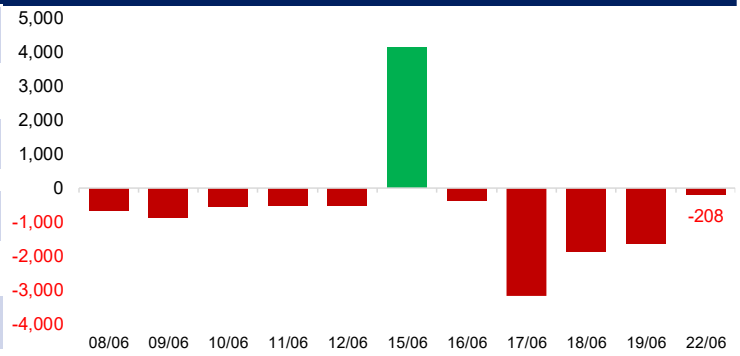

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- **Ngắn hạn:** Có thể tiếp tục nắm giữ vị thế trading khi VN-Index giữ trên 1,848 điểm.
  Không mua đuổi mạnh tại vùng 1,860–1,868 điểm khi Stoch RSI đã quá mua.
  Ưu tiên chốt lời từng phần nếu chỉ số tiếp cận 1,884–1,890 điểm nhưng thanh khoản không cải thiện.
- **Trung hạn:** Có thể nâng tỷ trọng từng phần nếu chỉ số giữ vững trên MA20 và MA50.
  Ưu tiên cổ phiếu cơ bản tốt, có dòng tiền cải thiện và vượt nền tích lũy.
  Tránh sử dụng margin cao khi thị trường đang tiến vào vùng kháng cự ngắn hạn.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG

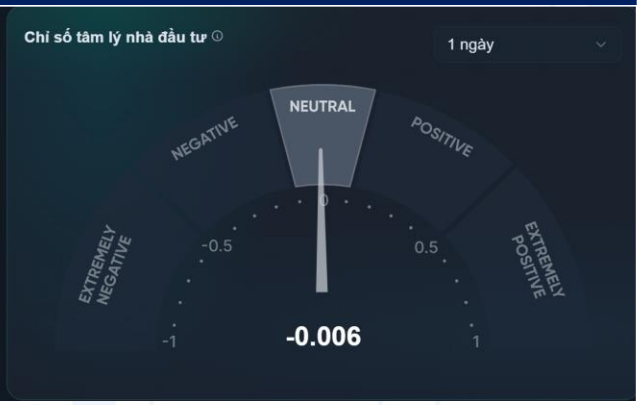

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	24150 - 25358
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	37800 - 39690
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	35900 - 37695
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	18270 - 19184
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	45360 - 47628
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	33400 - 35070
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	60000 - 63000
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.